

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2023/HC-PT**

Ngày: 17/4/2023

V/v: “Khiếu kiện hành vi hành
chính, trong việc lập hồ sơ nộp
tiền cơ sở hạ tầng, hỗ trợ di
chuyển, tạm cư”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Thanh Bình

Ông Nguyễn Công Sự

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Viết Hạnh
– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Từ ngày 14 đến ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường 02 – Trụ sở Tòa án
nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2022/TLPT-
HC ngày 25 tháng 4 năm 2022 về khiếu kiện hành vi hành chính, trong việc lập hồ
sơ nộp tiền cơ sở hạ tầng, hỗ trợ di chuyển tạm cư.

Do bản án Hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 05/01/2022 của Tòa
án nhân dân thành phố Biên Hòa kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐPT-DS ngày 03 tháng 4
năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà **Lê Thị Huệ**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh
Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Huy Hùng, sinh năm 1982 (Văn bản
ủy quyền ngày 09/10/2018).

Địa chỉ: Đường 25B khu hành chính huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Người bị kiện: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa

Địa chỉ trụ sở: Tầng 4, tòa nhà Trung tâm hành chính, số 25, đường Võ Thị
Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức Hoàng – Giám đốc Trung tâm
phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Thọ – Phó giám đốc Trung
tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa (Văn bản ủy quyền ngày 06/9/2022).

(Ông Hùng có đơn xin vắng mặt, ông Thọ có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm,

Người khởi kiện do ông Lê Huy Hùng đại diện trình bày:

Thực hiện chủ trương của tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng dự án nhà máy cấp nước Nhơn Trạch thì toàn bộ nhà và đất của bà Huệ (tọa lạc tại tổ 27, khu phố 2A, phường Long Bình, TP. Biên Hòa) thuộc diện phải giải tỏa để bàn giao mặt bằng cho việc thi công dự án. Bà Lê Thị Huệ được nhận lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai. Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa đã bàn giao ranh mốc lô đất cho người đại diện theo ủy quyền của bà Huệ là ông Lê Huy Hùng nhận ngoài thực địa. Các bên đã ký kết biên bản cam kết ghi nợ tiền hạ tầng phải nộp tại khu dân cư khu phố Bình Dương số 1807 ngày 10/5/2013. Theo đó, bà Huệ phải đóng tiền hạ tầng là 167.389.600đ cho lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa trước ngày 30/01/2018. Tháng 11/2016, ông Lê Huy Hùng gặp trực tiếp bà Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên để được đóng số tiền hạ tầng nêu trên nhưng bà Nguyên không nhận tiền. Lý do bà Nguyên đưa ra là phải xuống phường kiểm tra phần đất bị giải tỏa rồi mới thu tiền. Từ tháng 11/2016 đến nay, ông Hùng đã nhiều lần gặp trực tiếp bà Nguyên để nộp tiền hạ tầng nhưng bà Nguyên từ chối nhận tiền mà không có lý do chính đáng.

Ngày 14/4/2017, ông Hùng khiếu nại về việc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa không thu tiền hạ tầng là 167.389.600đ cho lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa và chưa chi trả tiền hỗ trợ di chuyển hỗ trợ tạm cư.

Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa có văn bản số 88 ngày 08/6/2017 trả lời “Trường hợp hộ Lê Huy Hùng đề nghị giải quyết lập thủ tục nộp tiền cơ sở hạ tầng lô đất tái định cư để lập thủ tục cấp giấy CNQSD đất của hộ Lê Thị Huệ: Sau khi có ý kiến xác minh của UBND phường Long Bình và ý kiến xử lý của UBND TP. Biên Hòa, Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa sẽ thực hiện theo chỉ đạo. Từ tháng 6/2017 cho đến nay ông Hùng đã rất nhiều lần đến Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa để đóng tiền hạ tầng và yêu cầu chi trả tiền hỗ trợ di chuyển và tạm cư nhưng không được.

Nay bà Lê Thị Huệ khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa thực hiện hành vi hành chính lập thủ tục đóng tiền hạ tầng là 167.389.600đ cho lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa. Bà Lê Thị Huệ khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa lập thủ tục chi trả tiền hỗ trợ di chuyển hỗ trợ tạm cư cho gia đình bà Huệ (gồm bà Lê Thị Huệ và bà Lê Thị Nhung) với số tiền 50.000.000đ.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện – ông Phạm Ngọc Hiếu trình bày (Theo nội dung biên bản đối thoại ngày 16/12/2021):

+ Về hành vi hành chính thu tiền hạ tầng cho lô tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp bà Lê Thị Huệ thuộc diện giải tỏa dự án xây dựng hệ thống nước Nhơn Trạch được Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa phê duyệt danh sách giải quyết chỗ ở tại văn bản số 5183 ngày 25/9/2012. Trong đó, chấp thuận theo đề nghị của Hội đồng xét tái định cư thành phố giải quyết bố trí chỗ ở cho các hộ dân bị giải tỏa trắng nhà và phần đất còn lại nằm trong khu vực hành lang đường điện, khi giao đất hộ dân phải cam kết không xây dựng nhà trên phần diện tích đất còn lại.

Trên cơ sở đơn cam kết không xây dựng trên phần đất đã giải tỏa của bà Lê Thị Huệ đề ngày 28/3/2013, Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa phối hợp với các ngành tiến hành bàn giao ranh mốc lô đất tái định cư cho bà Lê Thị Huệ tại biên bản số 1947 ngày 14/6/2013.

Căn cứ văn bản số 11162/UBND-ĐT ngày 12/9/2017 của UBND thành phố Biên Hòa về việc khẩn trương báo cáo các nội dung theo yêu cầu của trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai – chi nhánh Biên Hòa tại văn bản số 3215/TTPTQĐ-CNBH ngày 01/9/2017.

Ngày 23/11/2018, UBND phường Long Bình có báo cáo số 258/BC-UBND về kết quả xác minh tình trạng nhà đất của bà Lê Thị Huệ thuộc dự án Hệ thống nước Nhơn Trạch. Trong đó, hiện trạng trên phần đất thu hồi của bà Lê Thị Huệ có công trình xây dựng lại nằm trên hành lang tuyến ống nước được đo đạc ngoài thực địa với diện tích 5,0 x 7,9m (có biên bản kiểm tra hiện trạng kèm theo).

Do trên phần đất thu hồi của bà Lê Thị Huệ thuộc dự án Hệ thống nước Nhơn Trạch, bà Lê Thị Huệ sang nhượng giấy tay cho ông Nguyễn Văn Tuấn xây dựng lại căn nhà cấp 4 nằm trên hành lang tuyến ống nước nên Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa chưa lập thủ tục thu tiền hạ tầng đối với lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa.

+ Về hỗ trợ di chuyển và hỗ trợ tạm cư:

Trường hợp bà Lê Thị Huệ bị giải tỏa một phần, phần còn lại nằm dưới hành lang đường điện. Tuy nhiên, để ổn định cuộc sống thì UBND thành phố Biên Hòa chấp thuận theo đề nghị của Hội đồng xét tái định cư thành phố giải quyết bố trí chỗ ở cho các hộ dân bị giải tỏa trắng nhà và phần đất còn lại nằm trong khu vực hành lang đường điện với điều kiện hộ dân không được xây dựng nhà trên phần diện tích đất còn lại. Mặt khác, theo báo cáo của UBND phường Long Bình thì trên phần đất giải tỏa và phần đất còn lại nằm dưới hành lang đường điện và vẫn còn nhà ở đang tọa lạc trên diện tích đất giải tỏa thu hồi (sự việc này cũng phù hợp với Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án tiến hành xem xét) nên việc bà Lê Thị Huệ đề nghị hỗ trợ di chuyển và hỗ trợ tạm cư cho bà Huệ và bà Nhung với số tiền

50.000.000đ là không có cơ sở để chấp nhận.

Đại diện người bị kiện đưa ra phương án giải quyết vụ án như sau: Đề bà Lê Thị Huệ được Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa lập thủ tục thu tiền hạ tầng đối với lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411) tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa thì Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Biên Hòa đề nghị bà Lê Thị Huệ phải bàn giao lại diện tích đất 50,5m² tại thửa 56F, tờ bản đồ số 29, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa đã bị thu hồi cho Nhà nước để thực hiện dự án cấp nước Nhơn Trạch. Đối với diện tích đất đã bị thu hồi này thì bà Huệ đã được nhận 01 lô đất tái định cư, nhưng trên diện tích đất 50,5m² bà Huệ bị thu hồi thì bà Huệ chưa bàn giao lại cho Nhà nước (vẫn còn tồn tại 01 căn nhà cấp 4 do ông Nguyễn Văn Tuấn là người mua lại đất của bà Huệ xây dựng).

Tại bản án số Dân sự sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, đã Quyết định:

Căn cứ vào các Điều 30, Điều 115, Điều 116, Điều 117, điểm g khoản 1 Điều 143; khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Huệ về việc yêu cầu Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa lập thủ tục nộp tiền cơ sở hạ tầng đối với lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa số 411) tờ bản đồ số 25, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Huệ yêu cầu Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa thực hiện việc lập thủ tục chi trả tiền hỗ trợ di chuyển, hỗ trợ tạm cư với số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

3. Về án phí:

+ Bà Lê Thị Huệ phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hình chính sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Huệ đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003984 ngày 30/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Bà Huệ đã nộp xong án phí hành chính sơ thẩm.

+ Trả lại cho bà Lê Thị Huệ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Huệ đã nộp tại biên lai thu tiền số 0006534 ngày 13/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/3/2022, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lê Huy Hùng kháng cáo toàn bộ nội dung của bản án sơ thẩm. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Huệ.

Quan điểm của Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử và tại phiên tòa. Các đương sự tham gia phiên tòa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Đơn kháng cáo của nguyên đơn được làm trong thời hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, kháng cáo hợp pháp nên được xem xét theo thủ tục chung.

Quan điểm đối với nội dung kháng cáo: hồ sơ vụ kiện thể hiện ông Nguyễn Văn Tuấn có xây dựng căn nhà cấp 4 trên phần đất đã thu hồi của bà Huệ để ở nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Nguyễn Văn Tuấn tham gia vụ án với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Đồng thời, cấp sơ thẩm nhận định việc bà Huệ đã nhận tiền hỗ trợ di chuyển, hỗ trợ tạm cư và đình chỉ yêu cầu khởi kiện này do hết thời hiệu mà hồ sơ chưa xác minh, làm rõ là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên không cần xem xét về phần nội dung của vụ án.

Do đó, việc đại diện ủy quyền của bà Lê Thị Huệ là ông Lê Huy Hùng kháng cáo Bản án sơ thẩm số 01/2022/HCTST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thủ tục kháng cáo.

Người khởi kiện nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí Hành chính phúc thẩm nên kháng cáo của người khởi kiện đã được thụ lý, giải quyết theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo; các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới.

Đại diện theo ủy quyền của người kháng cáo, ông Lê Huy Hùng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử phúc thẩm vắng mặt ông Hùng.

2. Về tư cách đương sự:

Cấp sơ thẩm xác định người khởi kiện là bà Lê Thị Huệ, có đại diện theo ủy quyền là ông Lê Huy Hùng; người bị kiện là Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa là đúng quy định của pháp luật.

Người khởi kiện bà Lê Thị Huệ khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa thực hiện hành vi hành chính lập thủ tục đóng tiền hạ tầng cho lô đất tái định cư số 66-LT2 (thửa 411), tọa lạc tại phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa với số tiền 167.389.600đ. Ngoài ra, bà Huệ còn có yêu cầu khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm phát triển quỹ đất thành

phố Biên Hòa lập thủ tục chi tiền hỗ trợ tạm cư cho gia đình bà Huệ với số tiền 50.000.000đ.

Căn cứ thông báo số 5359/TB-UBND ngày 19/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai xác định Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa có trách nhiệm thực hiện việc thu phí sử dụng hạ tầng đối với các hộ dân được bố trí tái định cư tại Khu dân cư Khu phố Bình Dương, theo sự chỉ đạo của UBND thành phố Biên Hòa.

Trường hợp bà Lê Thị Huệ thuộc diện giải tỏa dự án xây dựng hệ thống nước Nhơn Trạch được Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa phê duyệt danh sách giải quyết chỗ ở tại văn bản số 5183/UBND-XDCB ngày 25/9/2012.

Trong quá trình thực hiện văn bản số 5183/UBND-XDCB ngày 25/9/2012; ngày 01/9/2017, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Biên Hòa (tiền thân của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa) có văn bản đề nghị UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo UBND phường Long Bình thực hiện việc xác minh đối tượng xây dựng và sử dụng nhà, đất tại nơi giải tỏa của hộ Lê Thị Huệ, xác định tình trạng mua bán đất và đối tượng nếu có.

Ngày 12/9/2017, UBND thành phố Biên Hòa ban hành văn bản số 11162/UBND-ĐT về việc đề nghị UBND phường Long Bình khẩn trương báo cáo các nội dung theo yêu cầu của trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai – chi nhánh Biên Hòa tại văn bản số 3215/TTPTQĐ-CNBH ngày 01/9/2017.

Ngày 23/11/2018, UBND phường Long Bình có báo cáo số 258/BC-UBND về kết quả xác minh tình trạng nhà đất của bà Lê Thị Huệ thuộc dự án Hệ thống nước Nhơn Trạch.

Trong văn bản trả lời đơn của hộ Lê Huy Hùng về việc nộp tiền cơ sở hạ tầng lô tái định cư tại Khu dân cư khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân số 88/TTPTQĐ-CNBH ngày 08/6/2017 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Biên Hòa xác định sau khi có ý kiến xác minh của UBND phường Long Bình và ý kiến xử lý của UBND thành phố Biên Hòa, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Biên Hòa sẽ thực hiện theo chỉ đạo.

Như vậy, quá trình thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa, phải thông qua sự chỉ đạo của UBND thành phố Biên Hòa. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá hành vi hành chính của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa mà chưa lấy ý kiến của UBND thành phố Biên Hòa, không đưa UBND thành phố Biên Hòa tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi liên quan là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng quyết định đường lối giải quyết vụ án.

3. Về nội dung vụ án: Do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ về Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thẩm quyền nên không xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Huệ không phải chịu án phí Hành chính phúc thẩm.

5. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 241 của Luật tố tụng Hành chính;
Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện.

Tuyên xử:

Hủy bản án sơ thẩm số 01/2022/HCST ngày 05/01/2022 và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử lại.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị Huệ không phải chịu án phí Hành chính phúc thẩm. Hoàn trả bà Huệ số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001770 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai;
- Cục THADS T.Đồng Nai;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- TAND TP.Biên Hòa;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Minh Nhựt